



Bộ Trộn sẵn Hoá chất

Máy phun tưới cỏ Multi Pro® 1750 đời 2015 trở về sau

Số Model 41158—Số Sê-ri 315000001 trở lên

Hướng dẫn sử dụng cho Người vận hành

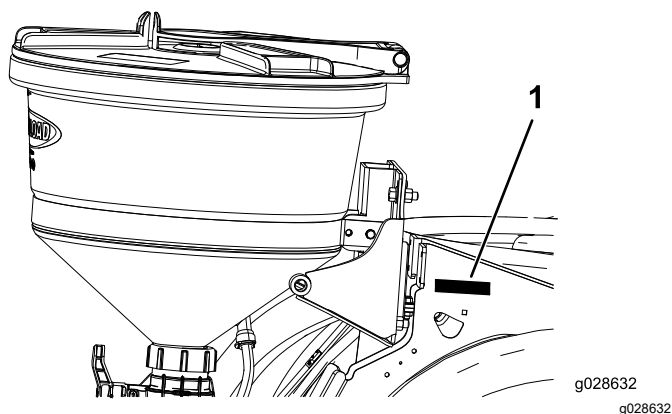
Bất cứ khi nào bạn cần dịch vụ, phụ tùng Toro chính hãng hoặc thông tin bổ sung, vui lòng liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc Dịch vụ Khách hàng của Toro và chuẩn bị sẵn thông tin về mẫu máy và số sê-ri của sản phẩm. Hình 1 minh họa vị trí của mẫu máy và số sê-ri trên sản phẩm.

Bộ này được thiết kế nhằm hỗ trợ trộn hoá chất để chuẩn bị cho việc phun tưới cỏ trên những bãi cỏ được bảo dưỡng tốt tại công viên, sân golf, sân thể thao và trên các khu đất thương mại. Đây là bộ gá dành riêng cho xe phun tưới cỏ và được thiết kế để nhân viên vận hành chuyên nghiệp của công ty sử dụng trong các ứng dụng thương mại.

Sản phẩm này tuân thủ tất cả các chỉ thị liên quan của Châu Âu. Để biết thông tin chi tiết, vui lòng xem Tuyên bố Thành lập (DOI) ở phía sau hướng dẫn sử dụng này.

Hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này để biết cách vận hành và bảo trì sản phẩm đúng cách. Thông tin trong hướng dẫn sử dụng này có thể giúp bạn và người khác tránh bị thương và làm hư hỏng sản phẩm. Mặc dù Toro thiết kế và sản xuất những sản phẩm an toàn nhưng bạn là người chịu trách nhiệm vận hành sản phẩm an toàn và đúng cách.

Bạn có thể liên hệ trực tiếp với Toro tại địa chỉ www.Toro.com để xem các tài liệu đào tạo về an toàn sản phẩm và vận hành, thông tin về phụ kiện, trợ giúp tìm đại lý hoặc đăng ký sản phẩm của bạn.



Hình 1

1. Mẫu máy và tấm biển số sê-ri

Số Model _____

Số Sê-ri _____

⚠ CẢNH BÁO

CALIFORNIA

Cảnh báo theo Dự luật 65

Việc sử dụng sản phẩm này có thể dẫn đến tình trạng phơi nhiễm với hóa chất được Tiểu Bang California xem là nguyên nhân gây ung thư, dị tật bẩm sinh hoặc gây hại cho hệ sinh sản.



An toàn

Hướng dẫn sử dụng này xác định các nguy cơ tiềm ẩn và có chứa các thông báo an toàn được xác định bằng ký hiệu cảnh báo an toàn (Hình 2), báo hiệu nguy cơ có thể gây chấn thương nghiêm trọng hoặc gây tử vong nếu bạn không tuân theo các biện pháp phòng ngừa được khuyến nghị.



Hình 2

g000502

1. Ký hiệu cảnh báo an toàn

Hướng dẫn sử dụng này sử dụng 2 từ để nêu bật thông tin. **Các chú ý quan trọng** về thông tin cơ học đặc biệt và **Lưu ý** đều nhấn mạnh thông tin chung mà bạn cần đặc biệt lưu tâm.

⚠ CẢNH BÁO

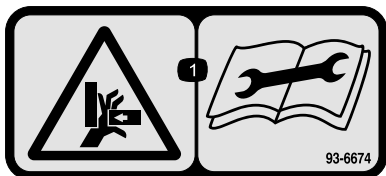
Các chất hóa học được sử dụng trong hệ thống phun tưới có thể gây nguy hiểm và độc hại đối với bạn, người xung quanh, động vật, thực vật, đất đai hoặc tài sản khác.

- **Hãy đọc kỹ và tuân theo các nhãn cảnh báo hóa chất và Bảng Dữ liệu An toàn Vật liệu (MSDS) dành cho mọi hóa chất sử dụng và bảo vệ bản thân theo khuyến nghị của nhà sản xuất hóa chất. Ví dụ như hãy sử dụng Thiết bị Bảo hộ Cá nhân (PPE) thích hợp, bao gồm thiết bị bảo vệ mặt và mắt, găng tay hoặc các thiết bị khác để tránh tiếp xúc cá nhân với hóa chất.**
- **Hãy nhớ rằng có thể có nhiều hơn 1 loại hóa chất được sử dụng và thông tin về mỗi loại hóa chất đều phải được đánh giá.**
- **Hãy từ chối vận hành hoặc thao tác với máy phun tưới nếu không có thông tin này!**
- **Trước khi làm việc với hệ thống phun tưới, hãy đảm bảo hệ thống đã được rửa ba lần và được trung hòa theo khuyến nghị của (những) nhà sản xuất hóa chất.**
- **Hãy kiểm tra để đảm bảo rằng có đủ nguồn cấp nước sạch và xà phòng ở gần đó và ngay lập tức rửa sạch khi bạn tiếp xúc với hoá chất.**

Đề can An toàn và Hướng dẫn



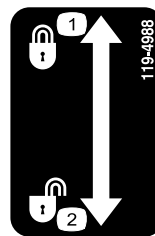
Người vận hành có thể dễ dàng nhìn thấy các nhãn mác và hướng dẫn an toàn được đặt gần bất kỳ khu vực tiềm ẩn nguy hiểm nào. Hãy thay thế bất kỳ nhãn mác nào bị hỏng hoặc bị thiếu.



93-6674

decal93-6674

1. Nguy cơ kẹp dập, tay—Hãy đọc hướng dẫn trước khi bảo dưỡng hoặc tiến hành bảo trì.



119-4988

decal119-4988

1. Khoá
2. Mở khoá

Thiết lập

Bộ phận Lồng lều

Sử dụng biểu đồ bên dưới để xác minh rằng tất cả các bộ phận đã được giao hàng.

Quy trình	Mô tả	Số lượng.	Sử dụng
1	Cụm khung đỡ Miếng chêm vuông dày Miếng chêm vuông mỏng Bu lông đầu dù cổ vuông (3/8 x 1-1/2 inch) Écu hãm mặt bích (3/8 inch) Tay đòn giá đỡ, bên phải Tay đòn giá đỡ, bên trái Chốt xoay Bu lông (3/8 x 1-1/4 inch) Đai ốc hãm (3/8 inch) Tay cầm Vòng đệm phẳng Kẹp ghim Cụm tấm hậu Ống lót mặt bích (đường kính trong 1/2 inch) Ống lót mặt bích (đường kính trong 3/4 inch) Vít định vị	1 2 2 2 1 1 1 2 2 2 2 2 2 1 2 2 2	Lắp ráp khung.
2	Lò xo	2	Lắp đặt các bộ phận chốt.
3	Tay cầm Vít có lỗ đặt chìa vặn (#10-24 x 1/2 inch) Cọc chốt Móc kẹp lò xo Bu lông (10-24 x 1/2 inch) Écu hãm (#10-24) Vòi phun Bu lông đầu mặt bích (5/16 x 3/4 inch) Écu hãm mặt bích (5/16 inch) Tay cầm chốt Bu lông (3/8 x 1 inch) Đai ốc răng cưa mặt bích (3/8 inch) Đầu nối chữ T và van xả Miếng đệm Kẹp mặt bích	1 2 1 1 2 2 1 2 2 1 4 4 1 1 1	Lắp đặt vòi phun.
4	Đầu nối vách ngăn Gioăng tròn Vòng khoá	1 1 1	Lắp đặt ống mềm vòi phun.

Quy trình	Mô tả	Số lượng.	Sử dụng
5	Van vòi phun	1	Lắp đặt van vòi phun.
	Ống cấp—86 cm	1	
	Đĩa hãm	2	
	Ống mềm vòi phun-rẽ nhánh—65 cm	1	
	Ống nạp—22 cm	1	
	Kẹp mặt bích	1	
	Miếng đệm	1	
	Giá van vòi phun	1	
	Bu lông đầu mặt bích (5/16 x 3/4 inch)	1	
	Écu hãm mặt bích (¼ inch)	4	
6	Ống mềm cửa bình—141 cm	1	Kết nối ống mềm van vòi phun.
	Đĩa hãm	1	
	Kẹp mặt bích	2	
	Miếng đệm	2	
7	Vòi hút và ống mềm (phụ kiện tùy chọn)	1	Hoàn thành việc lắp đặt.

Lưu ý: Xác định các mặt bên trái và bên phải của máy từ vị trí vận hành bình thường.

1

Lắp ráp Khung

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Cụm khung đỡ
2	Miếng chêm vuông dày
2	Miếng chêm vuông mỏng
2	Bu lông đầu dùi cổ vuông (3/8 x 1-1/2 inch)
1	Êcu hãm mặt bích (3/8 inch)
1	Tay đòn giá đỡ, bên phải
1	Tay đòn giá đỡ, bên trái
2	Chốt xoay
2	Bu lông (3/8 x 1-1/4 inch)
2	Đai ốc hãm (3/8 inch)
2	Tay cầm
2	Vòng đệm phẳng
2	Kẹp ghim
1	Cụm tấm hậu
2	Ống lót mặt bích (đường kính trong 1/2 inch)
2	Ống lót mặt bích (đường kính trong 3/4 inch)
2	Vít định vị

Lắp đặt Khung Đỡ vào Bình

1. Đỡ máy trên khu vực bằng phẳng, gài phanh tay, tắt bơm, tắt động cơ và rút chìa khoá điện.
2. Tháo chốt hãm đang siết chặt dây đeo bình phía sau ở đầu bình.

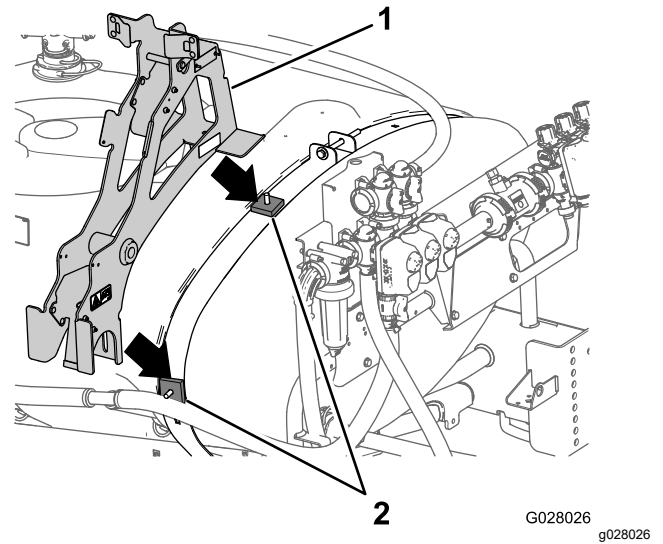
Lưu ý: Hãy giữ lại tất cả bộ phận.

3. Lắp đặt 2 bu lông đầu dùi cổ vuông (3/8 x 1-1/2 inch) vào mặt trong của các lỗ tại dây đeo bình phía sau bên trái.
4. Lắp đặt chốt hãm dây đeo bình đã tháo ra trước đó để siết chặt dây đeo vào bình.

Lưu ý: Hãy đảm bảo dây đeo đã siết chặt vào bình. Không siết dây đeo quá chặt.

5. Gắn 2 miếng chêm vuông vào trên bu lông đầu dùi cổ vuông đã lắp đặt trước đó (Hình 3).

Lưu ý: Hãy sử dụng số lượng và độ dày chêm vuông thích hợp nếu cần thiết để đảm bảo rằng khung đã vừa với bình.



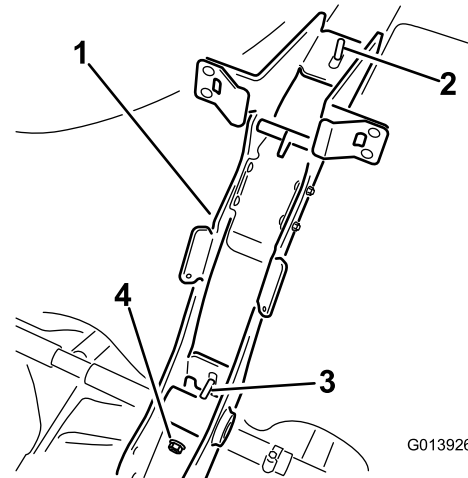
Hình 3

1. Cụm khung đỡ chính
2. Miếng chêm vuông

6. Lắp đặt khung đỡ chính qua miếng chêm vuông và bu lông đầu dùi cổ vuông như được minh họa trong Hình 3.

Lưu ý: Hãy điều chỉnh các khoảng trống nếu cần thiết để đảm bảo rằng khung đã vừa với bình.

7. Siết chặt khung đỡ chính vào dây đeo bình (Hình 4) bằng cách sử dụng 2 êcu hãm mặt bích (3/8 inch).

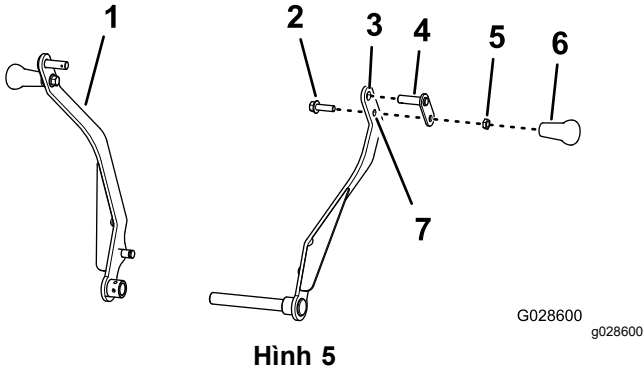


Hình 4

1. Cụm khung đỡ chính
2. Ren bu lông đầu dùi cổ vuông (vị trí trên)
3. Ren bu lông đầu dùi cổ vuông (vị trí dưới)
4. Êcu hãm mặt bích (3/8 inch)

Chuẩn bị Tay đòn Giá đỡ

1. Lắp ráp chốt xoay qua lỗ trên của tay đòn giá đỡ (Hình 5).



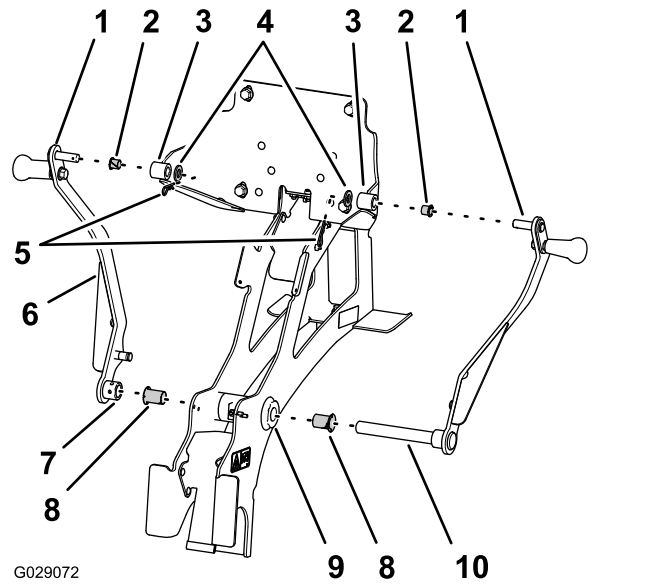
Hình 5

- | | |
|--------------------------------------|--------------------------------------|
| 1. Tay đòn giá đỡ (bên trái) | 5. Đai ốc hãm (3/8 inch) |
| 2. Bu lông (3/8 x 1-1/4 inch) | 6. Tay cầm |
| 3. Lỗ trên (Tay đòn giá đỡ—bên trái) | 7. Lỗ dưới (Tay đòn giá đỡ—bên trái) |
| 4. Chốt xoay | |

2. Bôi keo khoá ren cấp trung bình lên các ren của bu lông (3/8 x 1-1/4 inch).
3. Lắp ráp bu lông (3/8 x 1-1/4 inch) qua lỗ dưới trong tay đòn giá đỡ và đĩa hãm của chốt xoay (Hình 5) bằng đai ốc hãm (3/8 inch) và siết chặt đai ốc hãm từ 15 đến 17 N-m.
4. Vặn tay cầm vào bu lông (3/8 x 1-1/4 inch) và siết chặt tay cầm vào đai ốc hãm và siết chặt tay cầm bằng tay (Hình 5).
5. Lắp lại bước 1 đến 4 đối với tay đòn giá đỡ phía bên kia (Hình 5).

Lắp ráp Tay đòn Giá đỡ vào Khung đỡ

1. Lắp một ống lót mặt bích (đường kính trong 3/4 inch) vào mỗi đầu của ống trực trên khung đỡ chính (Hình 6).



Hình 6

- | | |
|---|---|
| 1. Chốt xoay trên (1/2 inch) | 6. Tay đòn giá đỡ (bên trái) |
| 2. Ống lót mặt bích (đường kính trong 1/2 inch) | 7. Trục (tay đòn giá đỡ bên trái) |
| 3. Trục (tám hậu—bên trái và bên phải) | 8. Ống trực (khung đỡ chính) |
| 4. Vòng đệm (1/2 inch) | 9. Ống lót mặt bích (đường kính trong 3/4 inch) |
| 5. Kẹp ghim | 10. Chốt xoay dưới (3/4 inch—tay đòn giá đỡ bên phải) |

2. Lắp một ống lót mặt bích (đường kính trong 1/2 inch) vào trục trái và phải của tám hậu (Hình 6).

Lưu ý: Hãy đảm bảo rằng mặt bích của ống lót đã được căn chỉnh với mặt ngoài của các trục.

3. Lắp ráp chốt xoay phía dưới của tay đòn giá đỡ bên phải qua ống lót mặt bích bên mặt phải của ống trực và trục (Hình 6).

Lưu ý: Căn chỉnh chốt xoay trên của tay đòn với trục phải của tám hậu.

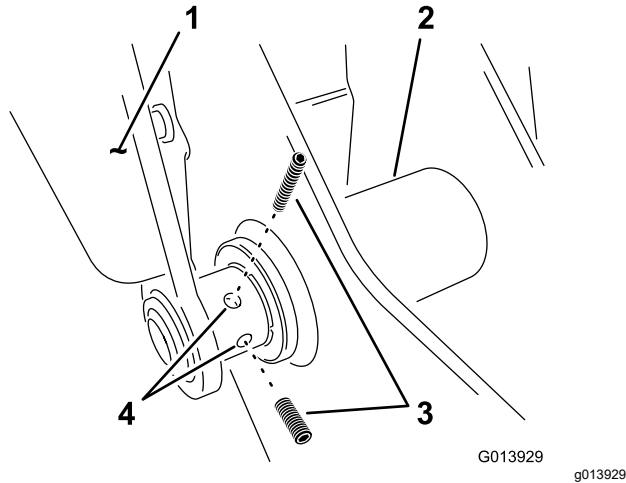
4. Lắp ráp chốt xoay trên của tay đòn giá đỡ bên phải qua trục phải của tám hậu (Hình 6).
5. Siết chặt chốt xoay trên vào tám hậu bằng một vòng đệm (1/2 inch) và kẹp ghim (Hình 6).
6. Lắp ráp trục của tay đòn giá đỡ bên trái lên phần cuối chốt xoay dưới của tay đòn giá đỡ bên phải, chính là phần đang nhô ra phía bên trái ống lót mặt bích bên trái của ống trực (Hình 6).

Lưu ý: Căn chỉnh chốt xoay dưới của tay đòn với trục trái của tám hậu.

7. Lắp ráp chốt xoay trên của tay đòn giá đỡ bên trái qua trục trái của tám hậu (Hình 6).

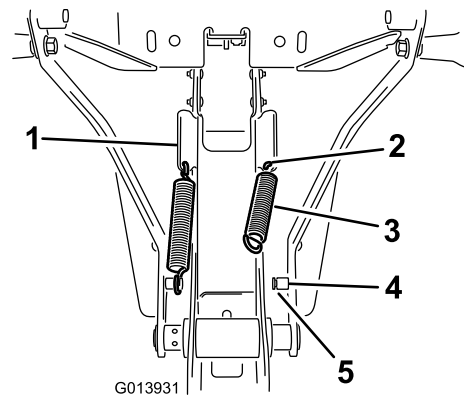
- Siết chặt chốt xoay trên của tay đòn giá đỡ bên trái vào tấm hậu bằng một vòng đệm (1/2 inch) và kẹp ghim (Hình 6).
- Lắp đặt 2 vít định vị vào tay đòn bên trái tại điểm bản lề thấp (Hình 7).

Lưu ý: Không siết chặt vít vào lúc này để có thể điều chỉnh hệ thống giá đỡ sau đó.



Hình 7

- | | |
|------------------------------|---------------------------|
| 1. Tay đòn giá đỡ (bên trái) | 3. Vít định vị |
| 2. Ống trực | 4. Lỗ trên tay đòn giá đỡ |



Hình 8

- | | |
|-----------------|---------|
| 1. Vấu có góc | 4. Cọc |
| 2. Lỗ trong vấu | 5. Rãnh |
| 3. Lò xo | |

- Móc phần cuối lò xo vào lỗ trong vấu có góc và móc đầu còn lại vào cọc lò xo (Hình 8)
- Hãy đảm bảo rằng đầu lò xo đã nằm đúng vị trí trong rãnh của cọc (Hình 8).
- Lặp lại các bước 1 và 3 đối với mặt còn lại.
- Siết chặt 2 vít định vị trong tay đòn bên trái.

Điều chỉnh Vị trí Lưỡi

Di chuyển cụm giá đỡ đến vị trí vận chuyển cao hơn để điều chỉnh lưỡi.

- Vừa nâng tay cầm lên để nâng cụm vừa nghiêng nhẹ tay cầm về phía bình.
 - Hướng lưỡi xuống phía dưới thanh ngang với vấu hàn ở phần trên của cụm khung.
 - Đỡ trực cụm xuống xoay về hướng bình.
- Đảm bảo rằng các cụm chặn nhựa đã tiếp xúc với vấu lò xo và tác dụng áp lực vừa phải lên cụm tấm hậu của giá đỡ để nén vấu lò xo nửa chừng (Hình 9).

2

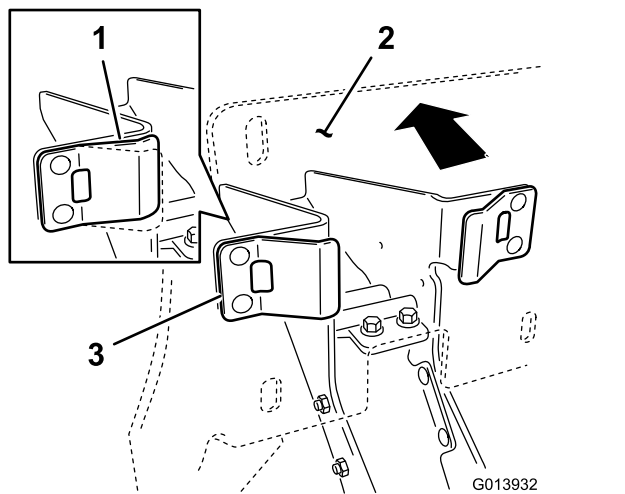
Lắp đặt các Bộ phận Chốt

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

2	Lò xo
---	-------

Lắp đặt Lò xo

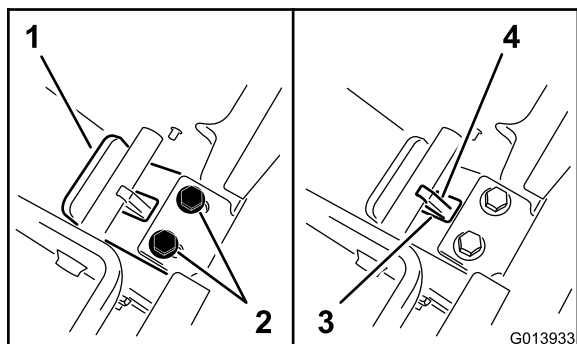
- Lắp đặt lò xo trong lỗ đầu dưới của vấu có góc vào mặt bên của cụm khung (Hình 8).



Hình 9

1. Vấu lò xo khi chịu áp
2. Tấm hậu
3. Vấu lò xo

2. Duy trì áp lực trên tấm hậu, đồng thời trượt lưỡi về phía bạn đến khi mép tấm lưỡi chạm vào thanh ngang (Hình 10).



Hình 10

1. Mép tấm lưỡi
2. Chốt hãm
3. Khe trong tấm
4. Vấu hàn

3. Siết chặt chốt hãm trong lưỡi để cố định vị trí lưỡi, sau đó nhả áp lực tấm sau ra.

Lưu ý: Kiểm tra xem giá đỡ có bị dịch chuyển không. Nó phải được giữ ôm khít cụm khung. Bạn có thể lặp lại quy trình này nhiều lần một khi bạn đã lắp đặt vòi phun để điều chỉnh vị trí bị khoá.

3

Lắp đặt Vòi phun

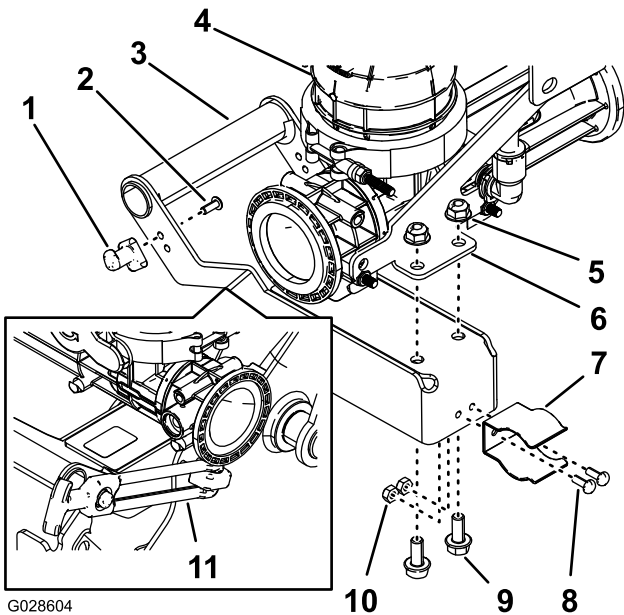
Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Tay cầm
2	Vít có lỗ đặt chia vặn (#10-24 x ½ inch)
1	Cọc chốt
1	Móc kẹp lò xo
2	Bu lông (10-24 x ½ inch)
2	Êcu hãm (#10-24)
1	Vòi phun
2	Bu lông đầu mặt bích (5/16 x 3/4 inch)
2	Êcu hãm mặt bích (5/16 inch)
1	Tay cầm chốt
4	Bu lông (3/8 x 1 inch)
4	Đai ốc răng cưa mặt bích (3/8 inch)
1	Đầu nổi chữ T và van xả
1	Miếng đệm
1	Kẹp mặt bích

Lắp ráp Tay cầm Vòi phun

Lưu ý: Bạn có thể lắp đặt tay cầm chốt và cọc chốt ở một trong hai bên trái hoặc phải của tay cầm vòi phun.

1. Lắp ráp cọc chốt vào tay cầm của vòi phun (Hình 11) bằng 2 vít có lỗ đặt chia vặn (#10-24 x ½ inch).



G028604

g028604

Hình 11

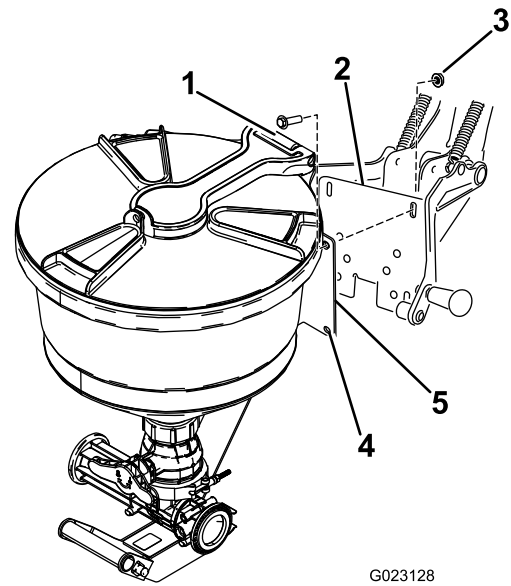
- | | |
|---|---|
| 1. Cọc chốt | 7. Móc kẹp lò xo |
| 2. Vít có lỗ đặt chia vận (#10-24 x 1/2 inch) | 8. Bu lông (10-24 x 1/2 inch) |
| 3. Tay cầm vòi phun | 9. Bu lông đầu mặt bích (5/16 x 3/4 inch) |
| 4. Cụm vòi phun | 10. Êcu hãm (#10-24) |
| 5. Êcu hãm mặt bích | 11. Tay cầm chốt |
| 6. Tấm gắn (vòi phun) | |

- Lắp ráp móc kẹp lò xo vào tay cầm chốt (Hình 11) bằng 2 bu lông (#10-24 x 1/2 inch) và 2 êcu hãm (#10-24).
- Lắp ráp tay cầm vào tấm gắn vòi phun (Hình 11) bằng 2 bu lông đầu mặt bích (5/16 x 3/4 inch) và êcu hãm mặt bích (5/16 inch).
- Hạ giá đỡ xuống vị trí thấp.

Lắp ráp Vòi phun vào Máy phun tưới

- Căn chỉnh lỗ trên giá gắn vòi phun với khe trong khung đỡ giá đỡ (Hình 12).

Lưu ý: Chốt hãm phải lỏng đủ để trượt trong khe khi vòi phun bắt đầu được nâng lên vị trí vận chuyển. Điều này khiến bạn có thể điều chỉnh chuyển động và căn chỉnh vòi phun.



G023128

g023128

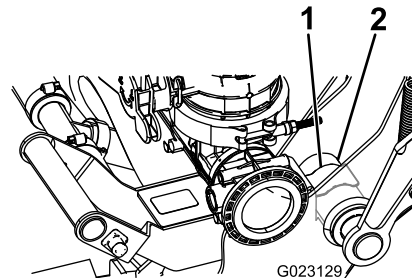
Hình 12

- | | |
|--|------------------------|
| 1. Bu lông (3/8 x 1 inch) | 4. Lỗ gắn cụm vòi phun |
| 2. Tấm hậu | 5. Gắn cụm vòi phun |
| 3. Đai ốc răng cưa mặt bích (3/8 inch) | |

- Lắp đặt 4 bu lông (3/8 x 1 inch) và êcu hãm (3/8 inch) để gắn vòi phun.

Lưu ý: Không siết chặt bu lông vào lúc này.

- Để cẩn thận nâng vòi phun trong cụm giá đỡ lên đến vị trí vận hành, hãy thực hiện như sau:
 - Nâng tay cầm dưới lên để nâng vòi phun và đồng thời nghiêng nhẹ tay cầm về phía bình.
 - Hướng lưới xuống phía dưới thanh ngang với vấu hàn ở phần trên của cụm khung.
 - Sau đó, hãy xoay cụm về phía bình, cẩn thận căn thẳng hàng móc kẹp lò xo với ống trục lớn ở phần dưới của khung.
 - Đẩy đến khi móc kẹp lò xo chụm qua ống trục như được minh họa trong Hình 13.



G023129

g023129

Hình 13

- | | |
|------------------|-------------|
| 1. Móc kẹp lò xo | 2. Ống trục |
|------------------|-------------|

4. Kiểm tra độ cao của vòi phun trên tấm hậu giá đỡ và điều chỉnh nếu cần.

5. Siết chặt chốt hãm đang cố định vòi phun vào giá đỡ.

Lưu ý: Xoay mô-men xoắn của chốt hãm từ 36-45 N.m.

6. Siết chặt 2 vít định vị trên tay đòn xoay bên tay trái, tham khảo **Hình 7** trong phần **Lắp ráp Tay đòn Giá đỡ vào Khung đỡ (trang 6)**.

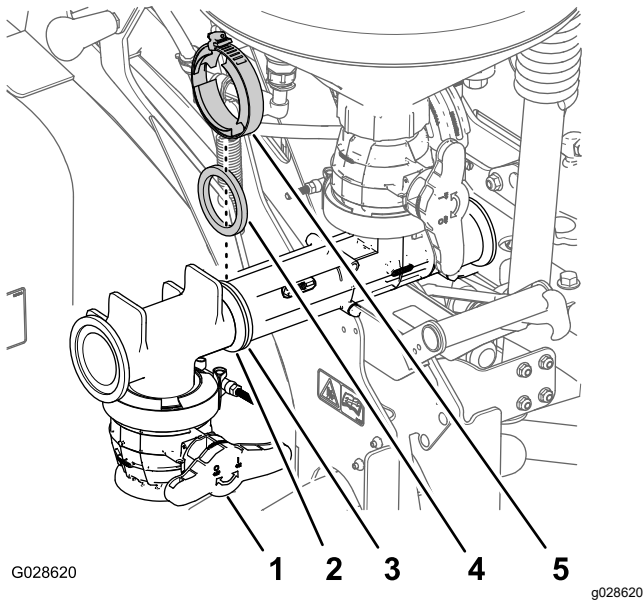
7. Kiểm tra vị trí tổng thể của cụm vòi phun trên dây đeo bình.

Lưu ý: Vòi phun phải nằm thẳng đứng tại vị trí vận chuyển. Nới lỏng êcu hãm dưới trên cụm khung đang siết chặt nó vào bình. Không tháo êcu hãm ra. Điều chỉnh vị trí nếu cần và siết chặt êcu hãm. Hãy đảm bảo dây đeo đã siết chặt vào bình.

Lắp ráp đầu nối chữ T và Van xả

1. Căn chỉnh mặt bích của đầu nối chữ T phía trên với mặt bích phía trước của vòi phun (**Hình 14**).

Lưu ý: Hãy đảm bảo rằng tay cầm của van xả đang nằm hướng ra ngoài.



Hình 14

1. Van xả
2. Mặt bích (đầu nối chữ T)
3. Mặt bích phía trước (vòi phun)
4. Miếng đệm
5. Kẹp mặt bích

2. Siết chặt đầu nối chữ T vào vòi phun bằng miếng đệm và kẹp mặt bích (**Hình 14**).

4

Lắp đặt Đầu nối Vách ngăn vào Bình Máy phun tưới

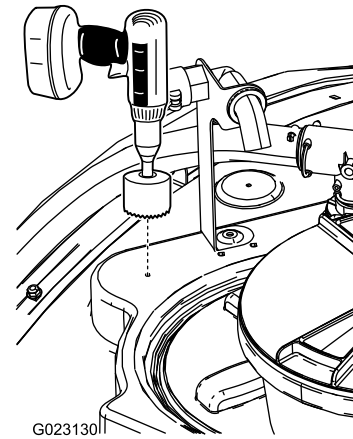
Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Đầu nối vách ngăn
1	Gioăng tròn
1	Vòng khoá

Khoan Bình

1. Xác định vị trí phía trước trên đầu bình như được minh họa trong **Hình 15**.

Lưu ý: Xác định vị trí dấu khoan tại tâm vòng tròn đục.



Hình 15

2. Sử dụng mũi khoan soi 9 cm để khoan một lỗ tại dấu khoan (**Hình 15**).

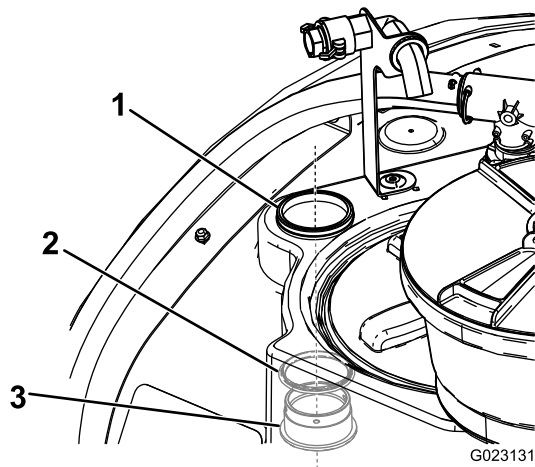
Lưu ý: Bạn sẽ cần tăng đường kính một chút để vừa với vách ngăn.

3. Sau khi khoan, hãy loại bỏ các mép thô trên vết khoan cũng như các mảnh vụn đã lọt vào bình chính trong quá trình khoan.

Lắp đặt Đầu nối Vách ngăn

1. Mở nắp bình chính và tháo màn lọc.

2. Lắp đặt đầu nối vách ngăn và gioăng tròn từ trong bình qua lỗ cắt trước đó (**Hình 16**).



Hình 16

G023131

g023131

1. Vòng khoá
2. Gioăng tròn
3. Đầu nối vách ngăn

3. Siết chặt đầu nối vách ngăn vào bình bằng vòng khoá.

5

Lắp đặt Van Vòi phun

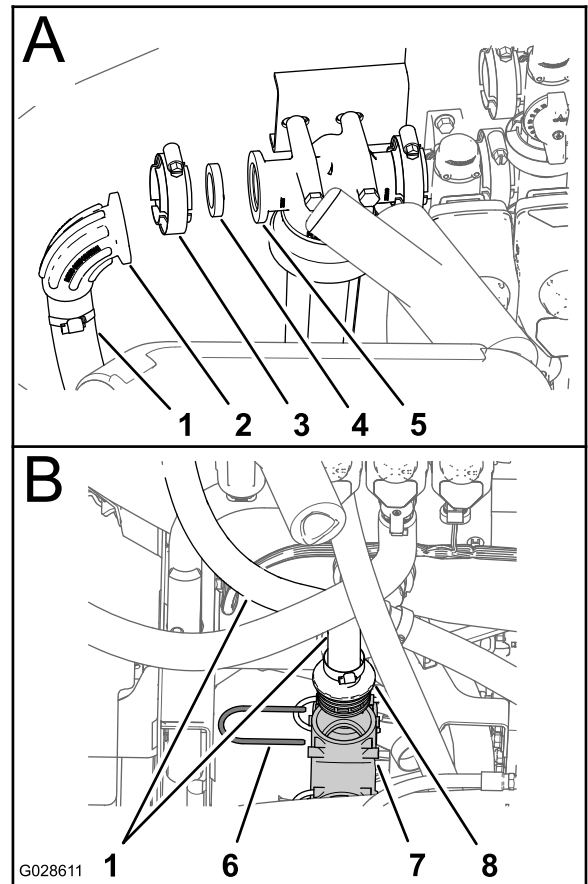
Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Van vòi phun
1	Ống cấp—86 cm
2	Đĩa hãm
1	Ống mềm vòi phun-rẽ nhánh—65 cm
1	Ống nạp—22 cm
1	Kẹp mặt bích
1	Miếng đệm
1	Giá van vòi phun
1	Bu lông đầu mặt bích (5/16 x 3/4 inch)
4	Écu hãm mặt bích (¼ inch)

Chuẩn bị Lắp đặt Van Vòi phun

1. Tháo kẹp mặt bích, miếng đệm, cút góc và ống nạp ra khỏi đầu lọc áp lực (A của Hình 17).

Lưu ý: Giữ lại miếng đệm và kẹp mặt bích để lắp đặt sau.



Hình 17

G028611

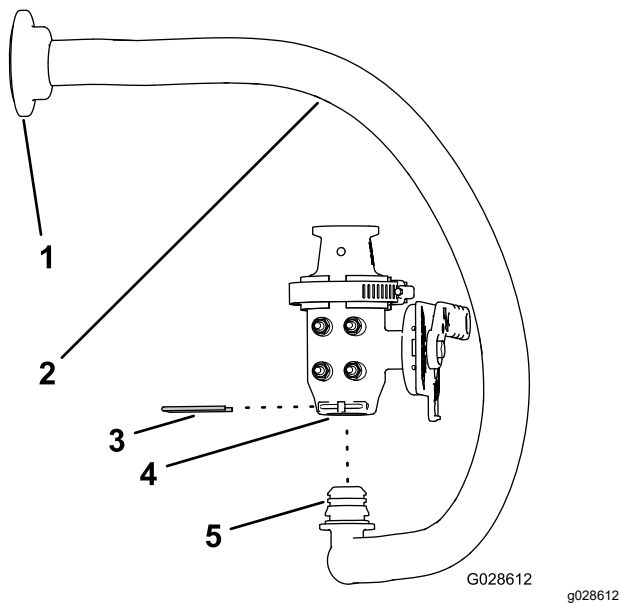
g028611

1. Ống nạp
2. Cút góc
3. Kẹp mặt bích
4. Miếng đệm
5. Đầu lọc áp suất
6. Đĩa hãm
7. Đầu nối chữ T thấp
8. Đầu nối thẳng có nhánh (ống nạp)

2. Tháo đĩa hãm đang cố định đầu nối thẳng có nhánh của ống nạp vào đầu nối chữ T dưới của hệ thống máy phun tưới và tháo ống nạp ra khỏi máy (Phần B trong Hình 17)

Lưu ý: Giữ lại đĩa hãm để lắp đặt sau; loại bỏ cút góc, ống mềm và đầu nối thẳng có nhánh.

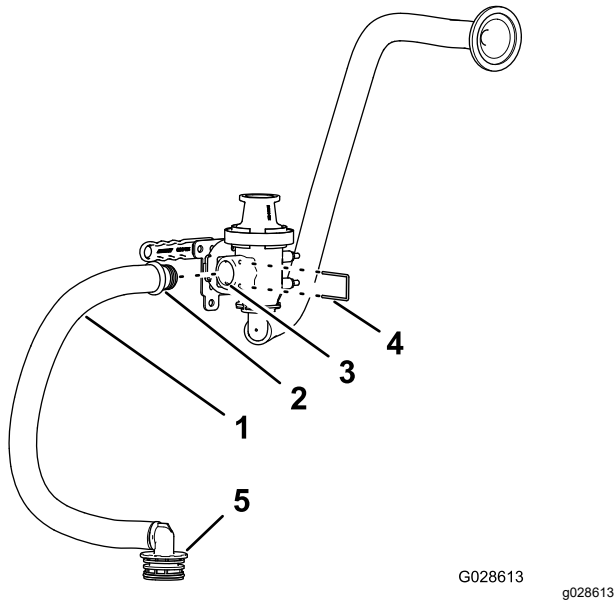
3. Lắp cút góc 90° cho ống cấp của vòi phun vào cổng đáy của van vòi phun (Hình 18).



Hình 18

1. Đầu nối mặt bích (ống cấp của vòi phun)
2. Ống cấp vòi phun—86 cm
3. Đĩa hãm
4. Cổng đáy (van vòi phun)
5. Cút góc 90° (ống cấp của vòi phun)

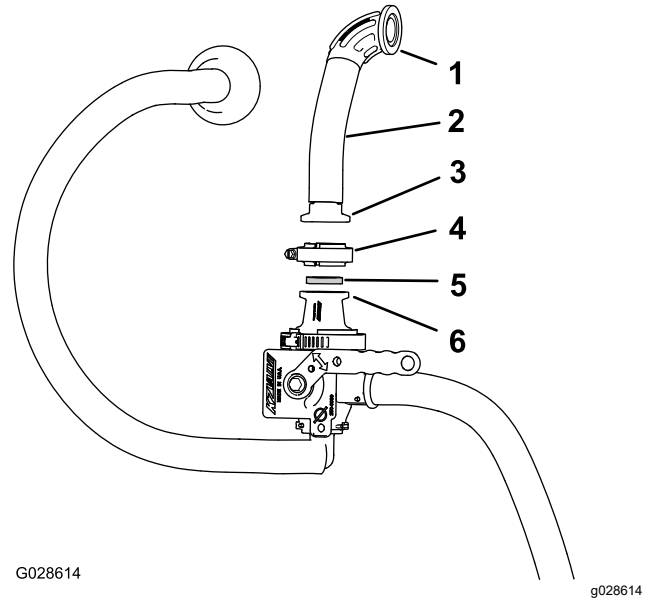
4. Siết chặt cút góc vào van bằng đĩa hãm (Hình 18).
5. Lắp ráp đầu nối thẳng của ống mềm vòi phun-rẽ nhánh vào cổng bên của van vòi phun (Hình 19).



Hình 19

1. Ống mềm vòi phun-rẽ nhánh—65 cm
2. Đầu nối thẳng (ống mềm vòi phun-rẽ nhánh)
3. Cổng bên (van vòi phun)
4. Đĩa hãm
5. Đầu nối có ngạnh 90° (ống mềm vòi phun—rẽ nhánh)

6. Siết chặt đầu nối thẳng vào van bằng đĩa hãm (Hình 19).
7. Căn chỉnh một miếng đệm và đầu nối mặt bích thẳng của ống nạp mới vào mặt bích của đầu nối tại đầu van vòi phun (Hình 20).



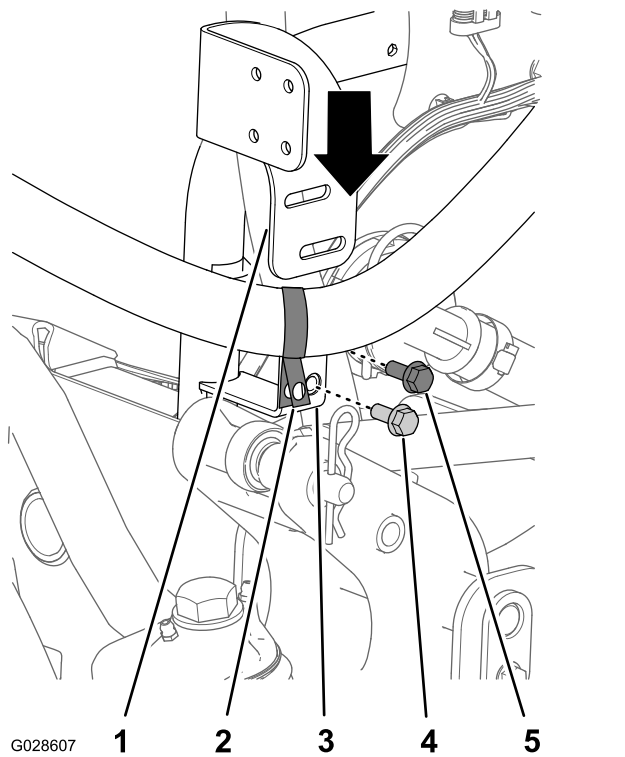
Hình 20

1. Đầu nối mặt bích 90° (ống nạp)
2. Ống nạp—22 cm
3. Đầu nối mặt bích thẳng (ống nạp)
4. Kẹp mặt bích
5. Miếng đệm
6. Mặt bích (đầu nối)

8. Siết chặt đầu nối mặt bích thẳng vào van bằng một kẹp mặt bích (Hình 20).

Lắp ráp Van và Giá Vòi phun

1. Tháo bu lông đang siết chặt kẹp chữ R nâng ống mềm và van tiết lưu trộn ra khỏi giá trên ống gắn (Hình 21).



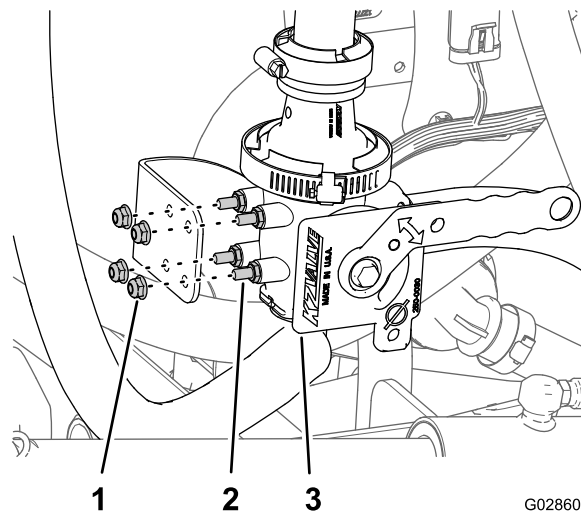
G028607

1 2 3 4 5

g028607

Hình 21

1. Giá van vòi phun
 2. Kẹp chữ R
 3. Giá (ống gắn)
 4. Bu lông đầu mặt bích (5/16 x 3/4 inch)
 5. Bu lông (máy phun tưới)
-
2. Căn chỉnh giá van vòi phun giữa kẹp chữ R và ống mềm và giá ống gắn (Hình 21).
 3. Căn chỉnh lỗ trên giá van vòi phun với lỗ trên giá ống gắn (Hình 21).
 4. Tại các lỗ dưới của giá, hãy lắp ráp khung van vòi phun với các lỗ trên giá ống gắn (Hình 21) bằng một bu lông đầu mặt bích (5/16 x 3/4 inch).
 5. Tại các lỗ trên của giá, hãy lắp ráp kẹp chữ R và giá van vòi phun vào giá ống gắn bằng bu lông đã tháo ra trong bước 1 (Hình 21).
 6. Căn chỉnh các chốt ren của van vòi phun vào lỗ của giá van vòi phun và siết chặt van vào giá (Hình 22) bằng 4 êcu hãm mặt bích (1/4 inch).



G028608

g028608

Hình 22

1. Êcu hãm mặt bích (1/4 inch)
2. Chốt ren
3. Van vòi phun

6

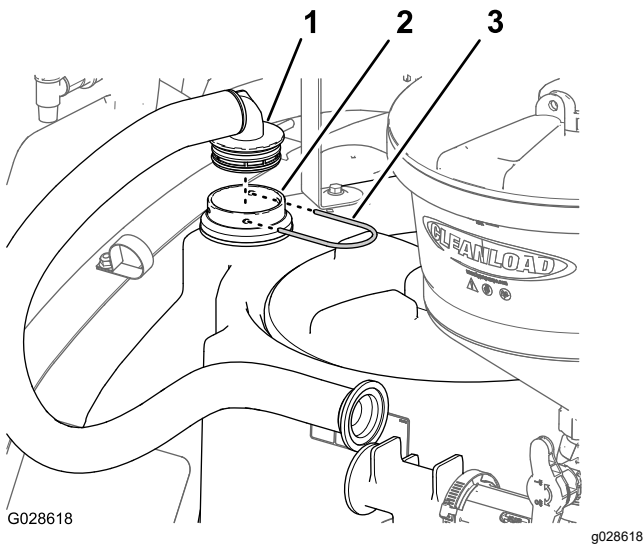
Kết nối Ống mềm Vòi phun

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Ống mềm của bình—141 cm
1	Đĩa hãm
2	Kẹp mặt bích
2	Miếng đệm

Kết nối Ống mềm của bình

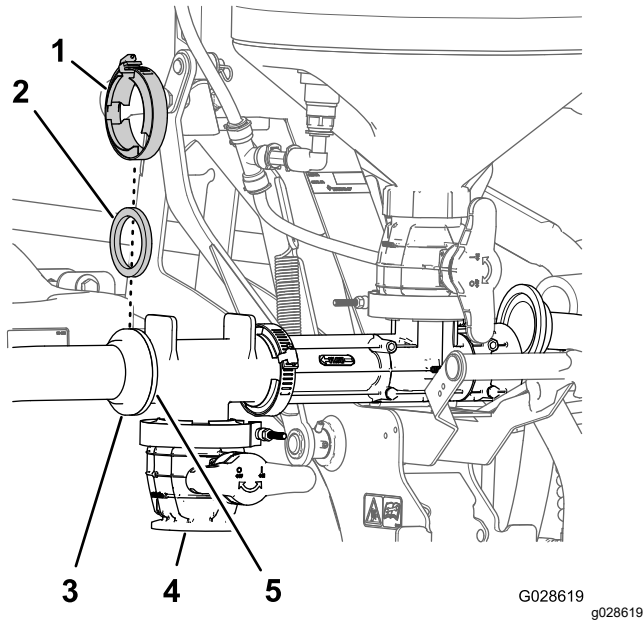
1. Lắp đầu nối có ngạnh 90° ống mềm của bình vào đầu nối vách ngăn (Hình 23) mà bạn đã lắp đặt tại bước 2 trong phần Lắp đặt Đầu nối Vách ngăn (trang 10).



Hình 23

1. Đầu nối có ngạnh 90° (ống mềm của bình)
2. Đầu nối vách ngăn
3. Đĩa hãm

2. Siết chặt đầu nối 90° và đầu nối vách ngăn bằng một đĩa hãm (Hình 23).
3. Căn chỉnh đầu nối mặt bích của ống mềm bình với mặt bích phía trước của đầu nối xả chữ T (Hình 24).

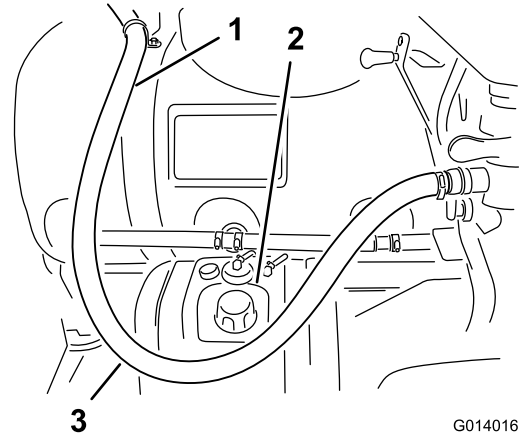


Hình 24

1. Kẹp mặt bích
2. Miếng đệm
3. Đầu nối mặt bích (ống mềm của bình)
4. Van xả
5. Mặt bích phía trước (đầu nối xả chữ T)

4. Siết chặt ống mềm của bình vào đầu nối chữ T bằng một miếng đệm và kẹp mặt bích (Hình 24).

5. Nâng và hạ vòi phun để đảm bảo rằng ống mềm của bình sẽ không vướng vào các phần khác của máy phun tưới (Hình 24).

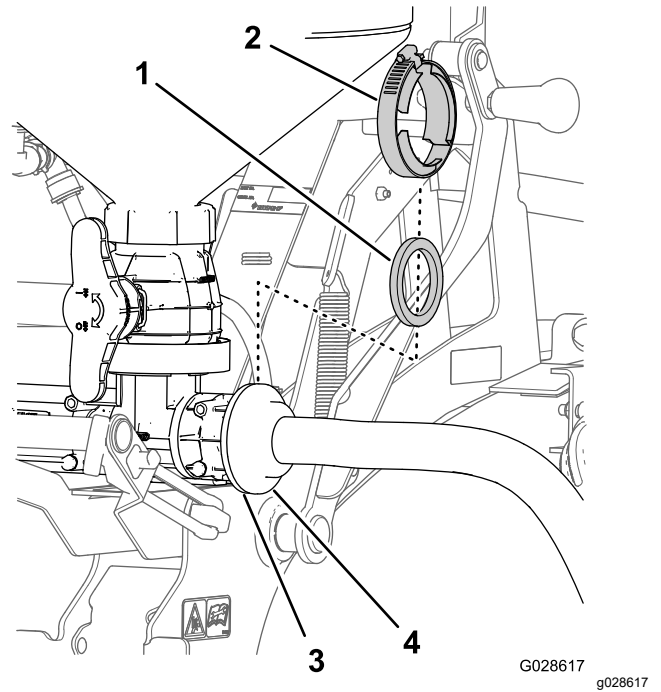


Hình 25

1. Ống mềm của bình
2. Bình nhiên liệu
3. Độ chùng trong ống mềm

Kết nối Ống cấp

1. Căn chỉnh đầu nối mặt bích của ống cấp vào mặt bích của vòi phun (Hình 26).



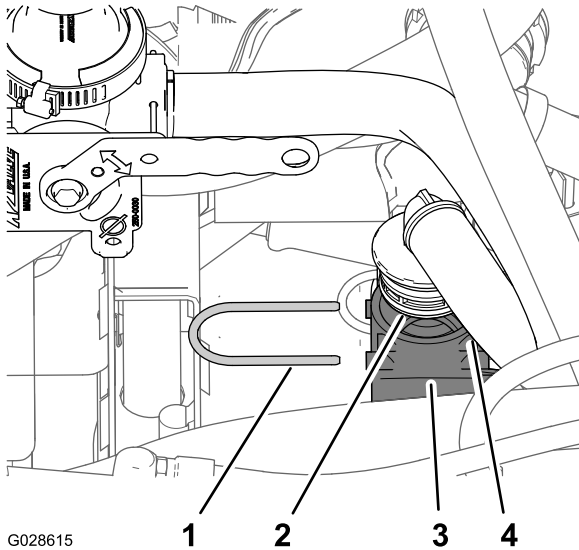
Hình 26

1. Miếng đệm
2. Kẹp mặt bích
3. Mặt bích (vòi phun)
4. Đầu nối mặt bích (ống cấp)

2. Siết chặt ống cấp vào vòi phun bằng một miếng đệm và kẹp mặt bích (Hình 26).

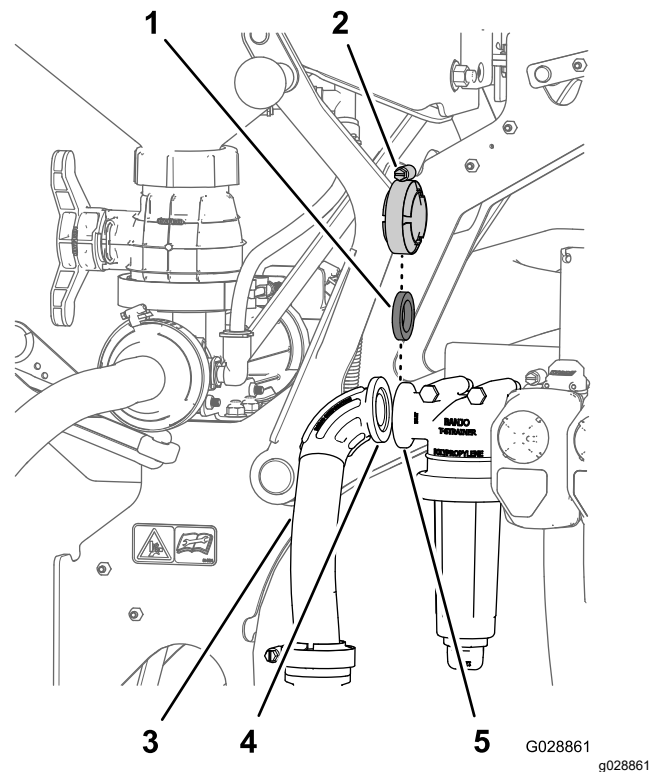
Kết nối Ống mềm Rẽ nhánh của Vòi phun

- Lắp đầu nối có ngạnh 90° của ống mềm vòi phun rẽ nhánh vào đầu nối chữ T thấp (Hình 27) mà bạn đã sử dụng ở bước 2 trong phần Chuẩn bị Lắp đặt Van Vòi phun (trang 11).



Hình 27

- Đĩa hãm
- Đầu nối có ngạnh 90° (ống mềm vòi phun rẽ nhánh)
- Đầu nối chữ T thấp
- Ống mềm rẽ nhánh của vòi phun



Hình 28

- Miếng đệm
- Kẹp mặt bích
- Ống cấp
- Mặt bích (đầu lọc áp suất)
- Mặt bích (đầu nối 90°—ống nạp)

- Siết chặt đầu nối 90° vào đầu nối chữ T thấp bằng đĩa hãm (Hình 27) mà bạn đã tháo ra ở bước 2 Chuẩn bị Lắp đặt Van Vòi phun (trang 11).

- Siết chặt ống nạp vào đầu lọc áp suất bằng miếng đệm và kẹp mặt bích (Hình 28) mà bạn đã tháo ra ở bước 1 trong phần Chuẩn bị Lắp đặt Van Vòi phun (trang 11).

Kết nối Ống nạp

- Căn chỉnh mặt bích của đầu nối 90° của ống nạp với mặt bích của đầu lọc áp suất (Hình 28).

7

Hoàn thành việc Lắp đặt

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

- | | |
|---|--|
| 1 | Vòi hút và ống mềm (phụ kiện tùy chọn) |
|---|--|

Quy trình

Lưu ý: Vòi hút và ống mềm là các phụ kiện tùy chọn. Hãy liên hệ với Nhà nhân phối Toro được ủy quyền của bạn để biết thêm thông tin.

Giữ vòi hút và ống mềm lại để sử dụng sau. Đọc và giữ lại bộ tài liệu còn lại về cách sử dụng Bộ Trộn sẵn Hoá chất.

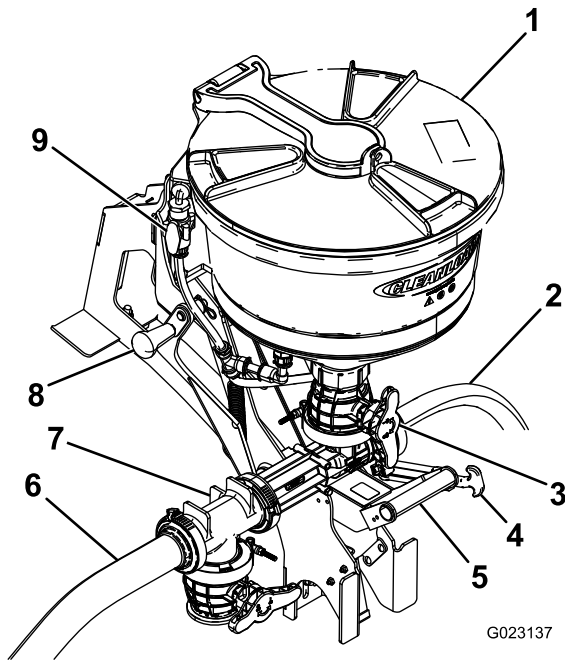
Vận hành

⚠ THẬN TRỌNG

Các hóa chất nguy hiểm và có thể gây ra thương tích cá nhân.

- **Hãy đọc hướng dẫn trên các nhãn hóa chất trước khi xử lý hóa chất và tuân theo mọi khuyến nghị và biện pháp phòng ngừa của nhà sản xuất.**
- **Không để hoá chất tiếp xúc với da. Nếu tiếp xúc, hãy rửa kỹ khu vực bị ảnh hưởng bằng xà phòng và nước sạch.**
- **Mang kính bảo hộ và các thiết bị bảo hộ khác do nhà sản xuất hóa chất khuyến nghị.**

Điều khiển



Hình 29

- | | |
|-------------------------------|---------------------|
| 1. Nắp | 6. Ống mềm của bình |
| 2. Ống cấp | 7. Van chữ T |
| 3. Van chính (van thùng chứa) | 8. Tay cầm trên |
| 4. Dây đeo vận chuyển | 9. Van tháo |
| 5. Tay cầm dưới | |

Nắp

Xoay nắp ngược chiều kim đồng hồ để mở ra. Đóng nắp lại hoàn toàn trước khi xoay nắp theo chiều kim

đồng hồ để khoá lại. Bạn phải đóng và khoá nắp trước khi nâng vòi phun đến vị trí vận chuyển.

Tay cầm và Dây đeo vận chuyển

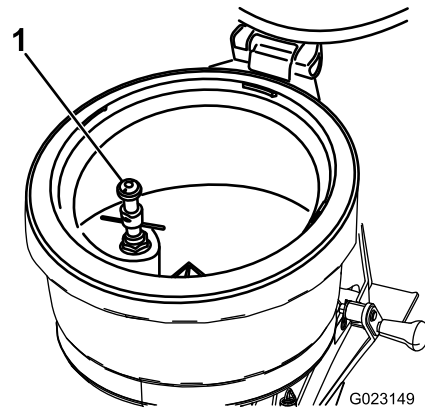
Sử dụng tay cầm trên và dưới để nâng và hạ vòi phun và khoá vào vị trí vận chuyển.

Van chính

Sử dụng van chính để đưa hóa chất từ vòi phun vào ống mềm dẫn đến bình chính.

Bộ phận rửa bình

Bộ phận rửa bình được đặt bên trong bình vòi phun. Khi công tắc vòi phun đang bật, bộ phận rửa bình sẽ có áp suất và sẽ được nạp chất có trong bình chính. Để sử dụng bộ phận rửa bình, hãy úp ngược bình chứa hóa chất lên trên vòi và dùng vành của bình chứa để nén bộ phận rửa xuống. Nhấn xuống để kích hoạt vòi phun và rửa bên trong bình đựng hóa chất.



Hình 30

1. Bộ phận rửa bình

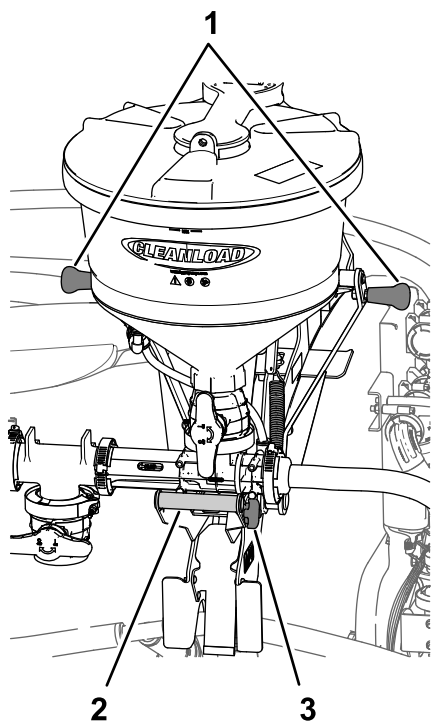
Van tháo

Van tháo có thể rửa sạch phần bên trong bình vòi phun. Khi công tắc vòi phun đang bật, van tháo sẽ có áp suất và sẽ được nạp chất có trong bình chính. Để mở van, hãy xoay tay cầm 90° ngược chiều kim đồng hồ. Thao tác này sẽ dẫn nước vào bình. Xoay tay cầm 90° theo chiều kim đồng hồ để đóng van.

Hạ và Nâng Vòi phun

Hạ Vòi phun

1. Nắm tay cầm vòi phun và kéo tay cầm chốt của cọc chốt ra (Hình 31 và Hình 32).

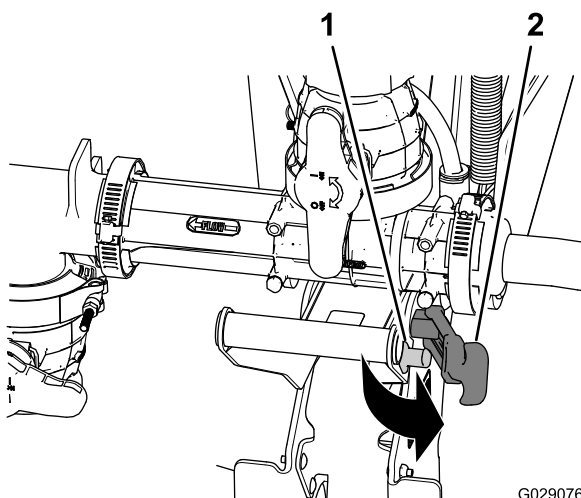


Hình 31

G029077

g029077

1. Tay cầm (đầu giá đỡ)
2. Tay cầm vòi phun
3. Tay cầm chốt



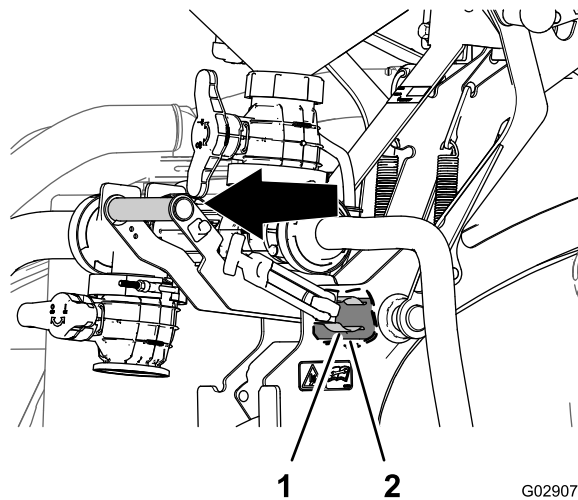
Hình 32

G029076

g029076

1. Cọc chốt
2. Tay cầm chốt

2. Ngoài tay cầm vòi phun, hãy nắm tay cầm vòi phun tại đầu giá đỡ và kéo tay cầm vòi phun ra ngoài cho đến khi móc kẹp lò xo nhả ra khỏi ống trục (Hình 31 và Hình 33).



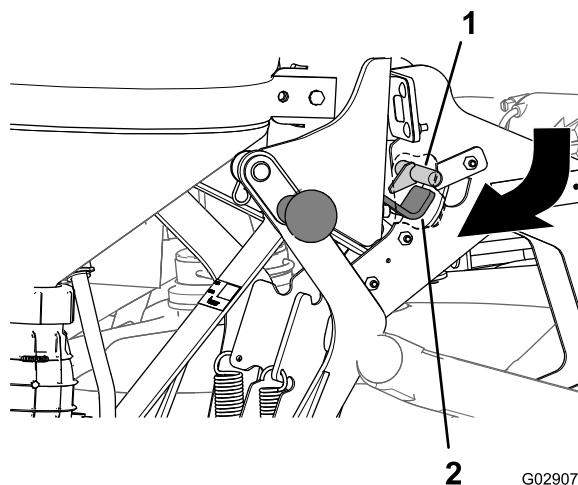
Hình 33

G029079

g029079

1. Móc kẹp lò xo
2. Ống trục

3. Kéo tay cầm vòi phun hướng ra ngoài và xuống dưới đến khi móc của chốt nằm phía trong tấm hậu không còn thanh chốt của cụm khung đỡ chính (Hình 34).



Hình 34

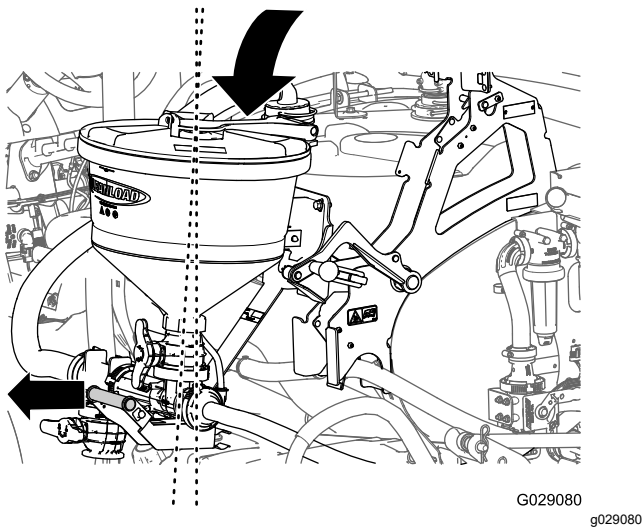
G029078

g029078

1. Thanh chốt (khung đỡ chính)
2. Chốt (tấm hậu)

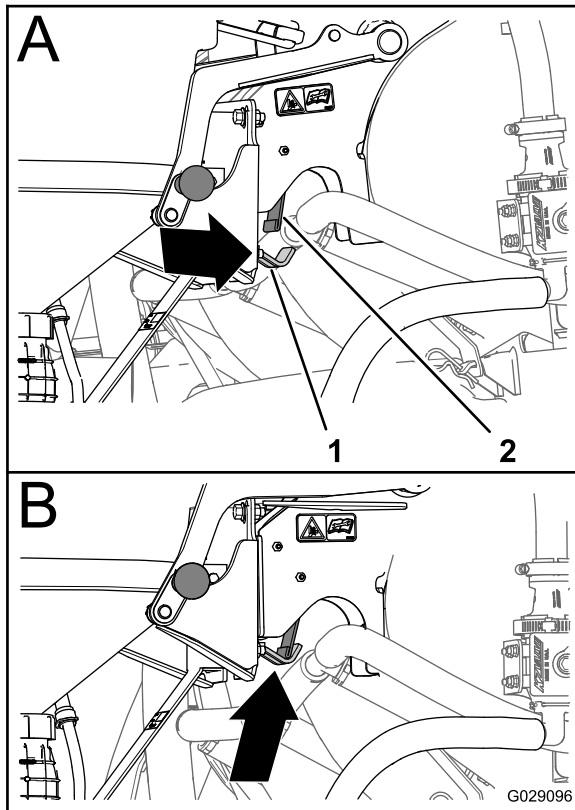
4. Hạ vòi phun xuống hoàn toàn, đồng thời giữ tay cầm vòi phun hơi hướng ra ngoài (Hình 35).

Lưu ý: Bạn sẽ phải nghiêng phần dưới của vòi phun ra ngoài để có thể căn chỉnh móc của chốt nằm dưới tấm lò xo ở dưới cùng khung đỡ chính.



Hình 35

5. Khi chốt của tấm hậu đã nằm dưới tấm lò xo (phần A trong Hình 36), hãy xoay tay cầm vòi phun vào trong để phần móc của chốt được căn chỉnh sau tấm lò xo (phần B trong Hình 36).



Hình 36

1. Móc chốt
2. Tấm lò xo

Nâng Vòi phun

1. Ngoài tay cầm vòi phun, hãy nắm một tay cầm tại đầu giá đỡ và kéo tay cầm vòi phun ra ngoài

cho đến khi phần móc của chốt đã được căn chỉnh ra ngoài tấm lò xo (Hình 33 và Hình 36).

2. Nâng vòi phun lên trong khi giữ tay cầm vòi phun hơi hướng ra ngoài (Hình 35).

Lưu ý: Nghiêng đầu vòi phun hướng vào trong nếu cần để căn chỉnh chốt nằm phía trong tấm hậu, phía dưới thanh chốt của cụm khung đỡ chính.

3. Đẩy tay cầm ở đầu giá đỡ đến khi phần móc của chốt đã được căn chỉnh phía sau thanh chốt của khung đỡ chính (Hình 34).
4. Đẩy vào tay cầm vòi phun để móc nâng lên đến thanh chốt và móc kẹp lò xo nằm hoàn toàn xung quanh ống trục (Hình 33).
5. Kéo tay cầm chốt lên trên vào cọc chốt (Hình 32).

Bảo vệ Mặt cỏ khi Vận hành Máy Cố định

Quan trọng: Trong một số điều kiện, nhiệt độ từ động cơ, bộ tản nhiệt và bộ triệt tiếng ồn có thể làm hỏng cỏ khi vận hành máy phun tưới ở chế độ cố định. Các chế độ cố định gồm có cơ chế trộn bình, phun tay hoặc sử dụng cần đẩy đi bộ.

Hãy tuân thủ các biện pháp phòng ngừa sau:

- **Tránh** phun cố định trong điều kiện rất nóng và/hoặc khô vì cỏ có thể chịu nhiều áp lực hơn trong những giai đoạn ấy.
- **Tránh** đỗ máy trên mặt cỏ khi phun cố định. Hãy đỗ máy trên đường dành cho xe điện bất cứ khi nào có thể.
- **Giảm thiểu** thời gian máy chạy trên các khu vực cỏ. Cả thời gian và nhiệt độ đều sẽ ảnh hưởng đến mức độ hư hại của cỏ.
- **Thiết đặt tốc độ động cơ thấp nhất có thể** để đạt được áp suất và lưu lượng mong muốn. Điều này sẽ làm giảm thiểu nhiệt sinh ra cũng như vận tốc không khí từ quạt làm mát.
- **Đề nhiệt thoát ra** từ phía trên từ khoang động cơ bằng cách nâng cao các cụm bảo vệ động cơ/ghế ngồi trong quá trình vận hành cố định thay vì bị đẩy ra bên dưới gầm xe. Tham khảo *Hướng dẫn Vận hành* của bạn để biết thêm thông tin về việc nâng cụm ghế ngồi.

Lưu ý: Sử dụng một tấm vải chắn nhiệt bên dưới xe trong khi vận hành cố định để có thêm lớp bảo vệ khỏi nhiệt độ. Hãy liên hệ với Nhà phân phối Toro Được ủy quyền của bạn để mua bộ tấm vải chắn nhiệt dành cho máy phun tưới cỏ.

Sử dụng Vòi phun

Quy trình sau đây giả định rằng các trạng thái vận hành sau đây được sử dụng với cơ chế trộn bình tiêu chuẩn: Máy phun tưới được khởi động và chạy, bơm hoạt động và được thiết đặt tại mức áp suất mong muốn và van tiết lưu nằm ở vị trí giữa.

Khởi động Vòi phun

Lưu ý: Hãy đóng van thùng chứa của vòi phun và (các) van bi rửa thùng trước khi khởi động vòi phun.

1. Hạ vòi phun xuống.
2. Mở nắp để kiểm tra và đảm bảo không có vật thể lạ nào có thể cản trở hoạt động hoặc làm ô nhiễm hệ thống.
3. Đóng và khoá nắp bằng cách xoay nắp theo chiều kim đồng hồ.
4. Xoay van vòi phun để mở mạch vòi phun.
5. Mở van thùng chứa (tay cầm màu đỏ) nằm ở đáy thùng chứa.
6. Xoay nắp ngược chiều kim đồng hồ để mở khóa và mở nắp từ từ.

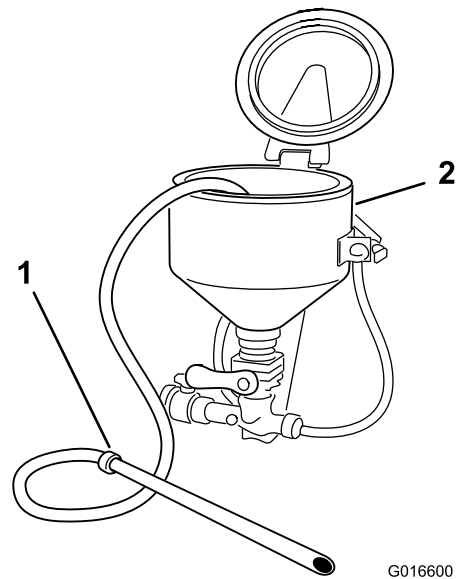
Nạp Chất lỏng hoặc Hoá chất Dạng bột vào Thùng chứa

1. Đổ lượng hóa chất cần thiết vào thùng chứa.
Lưu ý: Tránh làm văng chất lỏng hoặc hóa chất dạng bột ra bên ngoài thùng chứa.
2. Nếu có thể, hãy rửa các bình chứa hóa chất đã dùng hết. Đặt lỗ mở của bình chứa lên trên van rửa của bình chứa và ấn xuống.
Lưu ý: Thao tác này sẽ kích hoạt van rửa và rửa bình chứa.
3. Đóng và khoá nắp bằng cách xoay nắp theo chiều kim đồng hồ. Mở van bi rửa và bật trong 20 giây để rửa thùng chứa.
Lưu ý: Đóng van bi và chuyển dải khóa về vị trí khoá.
4. Mở nắp và kiểm tra lượng hóa chất tồn dư.
5. Lặp lại bước 3 nếu cần.
6. Đóng van thùng chứa.

Nạp Hoá chất bằng Vòi hút (phụ kiện tùy chọn)

Lưu ý: Lực hút phụ thuộc vào áp suất và lưu lượng của vòi phun. Để đạt kết quả tốt nhất, hãy sử dụng áp suất tối đa đến 10 bar.

1. Chèn thân vòi hút vào vòi phun cho đến khi gioăng tròn bịt kín nút xả của thùng chứa.



Hình 37

1. Vòi hút
2. Vòi phun

2. Sử dụng đầu còn lại của vòi hút để đâm xuyên qua túi hoặc bình chứa để hút hóa chất dạng bột hoặc chất lỏng.
3. Đặt đầu vòi vào một thùng chứa nước sạch để rửa sạch cụm vòi.
4. Tháo thân vòi ra khỏi vòi phun và xả hết chất lỏng còn lại vào thùng chứa.
5. Đóng van thùng chứa (tay cầm màu đỏ).

Tắt Vòi phun

1. Đóng tất cả van lại.
Lưu ý: Hãy đóng van thùng chứa trước.
2. Loại bỏ mọi hoá chất còn tồn dư.
3. Đóng và khoá nắp thùng chứa bằng cách xoay nắp theo chiều kim đồng hồ.
4. Đưa van trộn trở lại vị trí mở hoàn toàn.
5. Đóng van vòi phun.
6. Trả vòi phun về lại vị trí vận chuyển và khoá bằng dây đeo vận chuyển.

Xử lý sự cố

Sự cố	Nguyên nhân Có thể	Hành động Khắc phục
Tỷ lệ phun tia thấp.	<ol style="list-style-type: none">Hệ thống vòi phun thiếu lưu lượng và áp suất.Ống xả/ống nạp bị tắc.Đầu nối có cắt góc hoặc bộ phận hạn chế lưu lượng khác nằm ở ống xả của vòi phun.	<ol style="list-style-type: none">Hãy tăng tốc độ bơm. Xoay bộ phận điều tiết trở về vị trí đóng.Tháo rời và loại bỏ các vật cản.Chỉ rẽ góc rộng đối với ống mềm.
Không rửa hoặc xả được.	<ol style="list-style-type: none">Mắt phun của bộ phận rửa bình bị bít hoặc tắc.Tê xả bị bít hoặc bị tắc.	<ol style="list-style-type: none">Tháo rời phần quay của mắt phun ra khỏi cụm van dưới và xả ngược cho đến khi các cổng mắt phun sạch hết cặn.Tháo rời tê xả và làm sạch cho đến khi các cổng mắt phun không còn mảnh vụn.
Đầu nối bị rò rỉ.	<ol style="list-style-type: none">Các đầu nối đã bị hư hỏng.Chất bịt kín ren bị mòn.	<ol style="list-style-type: none">Kiểm tra xem trong đầu nối có vết nứt nào không. Thay đầu nối nếu cần.Tháo rời và bịt kín khớp nối bằng hợp chất làm kín khớp nối nếu ren bị rò rỉ.

Lưu ý:

Lưu ý:

Danh sách Nhà phân phối Quốc tế

Nhà phân phối:	Quốc gia:	Số điện thoại:	Nhà phân phối:	Quốc gia:	Số điện thoại:
Agrolanc Kft	Hungary	36 27 539 640	Maquiver S.A.	Colombia	57 1 236 4079
Balama Prima Engineering Equip.	Hồng Kông	852 2155 2163	Maruyama Mfg. Co. Inc.	Nhật Bản	81 3 3252 2285
B-Ray Corporation	Hàn Quốc	82 32 551 2076	Mountfield a.s.	Cộng hoà Séc	420 255 704 220
Casco Sales Company	Puerto Rico	787 788 8383	Mountfield a.s.	Slovakia	420 255 704 220
Ceres S.A.	Costa Rica	506 239 1138	Munditol S.A.	Argentina	54 11 4 821 9999
CSSC Turf Equipment (pvt) Ltd.	Sri Lanka	94 11 2746100	Norma Garden	Nga	7 495 411 61 20
Cyril Johnston & Co.	Bắc Ireland	44 2890 813 121	Oslinger Turf Equipment SA	Ecuador	593 4 239 6970
Cyril Johnston & Co.	Cộng hoà Ireland	44 2890 813 121	Oy Hako Ground and Garden Ab	Phần Lan	358 987 00733
Equivier	Mexico	52 55 539 95444	Parkland Products Ltd.	New Zealand	64 3 34 93760
Femco S.A.	Guatemala	502 442 3277	Perfetto	Ba Lan	48 61 8 208 416
ForGarder OU	Estonia	372 384 6060	Pratoverde SRL.	Ý	39 049 9128 128
G.Y.K. Company Ltd.	Nhật Bản	81 726 325 861	Prochaska & Cie	Áo	43 1 278 5100
Geomechaniki of Athens	Hy Lạp	30 10 935 0054	RT Cohen 2004 Ltd.	Israel	972 986 17979
Golf international Turizm	Thổ Nhĩ Kỳ	90 216 336 5993	Riversa	Tây Ban Nha	34 9 52 83 7500
Guandong Golden Star	Trung Quốc	86 20 876 51338	Lely Turfcare	Đan Mạch	45 66 109 200
Hako Ground and Garden	Thụy Điển	46 35 10 0000	Solvart S.A.S.	Pháp	33 1 30 81 77 00
Hako Ground and Garden	Na Uy	47 22 90 7760	Spypros Stavrinides Limited	Cyprus	357 22 434131
Hayter Limited (U.K.)	Vương quốc Anh	44 1279 723 444	Surge Systems India Limited	Ấn Độ	91 1 292299901
Hydro turf Int. Co Dubai	Các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất	97 14 347 9479	T-Markt Logistics Ltd.	Hungary	36 26 525 500
Hydro turf Egypt LLC	Ai Cập	202 519 4308	Toro Australia	Úc	61 3 9580 7355
Irrimac	Bồ Đào Nha	351 21 238 8260	Toro Europe NV	Bỉ	32 14 562 960
Irrigation Products Int'l Pvt Ltd.	Ấn Độ	0091 44 2449 4387	Valtech	Marốc	212 5 3766 3636
Jean Heybroek b.v.	Hà Lan	31 30 639 4611	Victus Emak	Ba Lan	48 61 823 8369

Thông báo về Quyền riêng tư của châu Âu

Thông tin Toro thu thập

Công ty Bảo hành Toro (Toro) tôn trọng quyền riêng tư của bạn. Nhằm xử lý yêu cầu bảo hành và liên hệ với bạn trong trường hợp thu hồi sản phẩm, chúng tôi yêu cầu bạn chia sẻ trực tiếp với chúng tôi những thông tin cá nhân nhất định hoặc thông qua công ty hoặc đại lý Toro tại địa phương của bạn.

Hệ thống bảo hành Toro được lưu trữ trên các máy chủ đặt tại Hoa Kỳ và luật bảo mật tại đây có thể không bảo vệ bạn tương tự như ở quốc gia của bạn.

KHI CHIA SẺ THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA BẠN VỚI CHÚNG TÔI, BẠN ĐỒNG Ý RẰNG THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA BẠN SẼ ĐƯỢC XỬ LÝ THEO CÁCH ĐÃ ĐƯỢC MÔ TẢ TRONG TRÔNG BÁO BẢO MẬT NÀY.

Cách Toro sử dụng thông tin

Toro có thể sử dụng thông tin cá nhân của bạn để xử lý các yêu cầu bảo hành, liên hệ với bạn trong trường hợp thu hồi sản phẩm và thực hiện những mục đích khác mà chúng tôi sẽ báo cho bạn biết. Toro có thể chia sẻ thông tin của bạn với các chi nhánh, đại lý hoặc các đối tác kinh doanh khác của chúng tôi liên quan đến bất kỳ hoạt động nào trong số này. Chúng tôi sẽ không bán thông tin cá nhân của bạn cho bất kỳ công ty nào khác. Chúng tôi có quyền tiết lộ thông tin cá nhân để tuân theo pháp luật hiện hành và theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền, để vận hành hệ thống bình thường hoặc để bảo vệ bạn hoặc những người dùng khác.

Lưu giữ Thông tin cá nhân của bạn

Chúng tôi sẽ lưu thông tin cá nhân của bạn miễn là chúng tôi cần sử dụng cho những mục đích thu thập thông tin ban đầu, hoặc các mục đích chính đáng khác (chẳng hạn như tuân thủ theo quy định), hoặc để tuân theo yêu cầu của pháp luật hiện hành.

Cam kết của Toro về bảo mật thông tin cá nhân của bạn

Chúng tôi tiến hành các biện pháp phòng ngừa hợp lý để bảo vệ tính bảo mật của thông tin cá nhân của bạn. Chúng tôi cũng thực hiện các biện pháp để duy trì tính chính xác và nguyên trạng của thông tin cá nhân.

Truy cập và Sửa lỗi Thông tin Cá nhân

Nếu bạn muốn xem lại hoặc sửa lỗi thông tin cá nhân của mình, vui lòng liên hệ với chúng tôi qua email theo địa chỉ legal@toro.com.

Luật Tiêu dùng của Úc

Người tiêu dùng Úc sẽ thấy thông tin chi tiết về Luật tiêu dùng của Úc trong hộp hoặc tại đại lý Toro địa phương.



Bảo hành Sản phẩm Thương mại Chung của Toro

Bảo hành Giới hạn trong Hai Năm

Điều kiện và Sản phẩm được Bảo hành

Công ty Toro và các chi nhánh, Công Ty Bảo hành Toro, tuân theo thỏa thuận giữa họ, cùng bảo hành sản phẩm Thương mại Toro của bạn (sau đây được gọi là "Sản phẩm") không có khiếm khuyết về vật liệu hoặc kỹ thuật trong hai năm hoặc 1.500 giờ hoạt động*, tùy theo điều kiện nào xảy ra trước. Chế độ bảo hành này được áp dụng cho tất cả các sản phẩm, ngoại trừ Máy sục khí (tham khảo tuyên bố bảo hành riêng cho các sản phẩm này). Trong trường hợp đủ điều kiện bảo hành, chúng tôi sẽ sửa chữa Sản phẩm miễn phí cho bạn, bao gồm cả phí chẩn đoán, nhân công, phụ tùng và vận chuyển. Bảo hành này bắt đầu vào ngày Sản phẩm được giao cho người mua lẻ ban đầu.
* Sản phẩm được trang bị đồng hồ đo giờ.

Hướng dẫn Nhận Dịch vụ Bảo hành

Bạn có trách nhiệm thông báo cho Nhà phân phối Sản phẩm Thương mại hoặc Đại lý Sản phẩm Thương mại được Ủy quyền nơi mà bạn đã mua Sản phẩm ngay khi bạn cho là có đủ điều kiện để được bảo hành. Nếu bạn cần hỗ trợ khi xác định vị trí của Nhà phân phối Sản phẩm Thương mại hoặc Đại lý được Ủy quyền, hoặc nếu bạn có thắc mắc liên quan đến quyền hoặc trách nhiệm được bảo hành của mình, bạn có thể liên hệ với chúng tôi theo địa chỉ:

Phòng Dịch vụ Sản phẩm Thương mại Toro
Công ty Bảo hành Toro
8111 Lyndale Avenue South
Bloomington, MN 55420-1196
952-888-8801 hoặc 800-952-2740
E-mail: commercial.warranty@toro.com

Trách nhiệm của Chủ sở hữu sản phẩm

Là chủ sở hữu Sản phẩm, bạn có trách nhiệm thực hiện các hoạt động bảo trì và điều chỉnh bắt buộc được nêu trong *Hướng dẫn Vận hành*. Việc không thực hiện bảo trì và điều chỉnh theo yêu cầu có thể là lý do khiến yêu cầu bảo hành bị từ chối.

Các Hạng mục và Điều kiện Không được Bảo hành

Không phải tất cả các lỗi sản phẩm hoặc trục trặc xảy ra trong thời gian bảo hành đều là khiếm khuyết về vật liệu hoặc kỹ thuật. Chế độ bảo hành này không bao gồm những điểm sau đây:

- Lỗi sản phẩm do sử dụng các phụ tùng thay thế không phải của Toro, hoặc do lắp đặt và sử dụng các phụ kiện và sản phẩm bổ sung hoặc sửa đổi không mang thương hiệu Toro. Nhà sản xuất các mặt hàng này có thể cung cấp chương trình bảo hành riêng biệt.
- Lỗi sản phẩm do không thực hiện bảo trì và/hoặc điều chỉnh được khuyến nghị. Không bảo trì đúng cách sản phẩm Toro theo Quy trình Bảo trì Khuyến nghị được liệt kê trong *Hướng dẫn Vận hành* có thể dẫn đến yêu cầu bảo hành bị từ chối.
- Lỗi sản phẩm do vận hành Sản phẩm một cách lạm dụng, cẩu thả hoặc thiếu thận trọng.
- Các bộ phận bị tiêu hao qua quá trình sử dụng trừ khi phát hiện khiếm khuyết. Ví dụ về các phụ tùng bị tiêu hao hoặc được sử dụng hết trong quá trình vận hành thông thường của Sản phẩm bao gồm nhưng không giới hạn ở đệm phanh và lớp lót phanh, lớp lót ly hợp, lưới cắt, guồng xoắn, con lăn và vòng bi (kin hoặc bôi trơn), dao bung, bugi, bánh xe đúc và vòng bi, lốp xe, bộ lọc, dây đai, và một số bộ phận của máy phun xịt như màng, vòi phun và van một chiều, v.v.
- Lỗi do ảnh hưởng từ bên ngoài. Lỗi do ảnh hưởng từ bên ngoài, bao gồm nhưng không giới hạn ở thời tiết, hoạt động bảo quản, ô nhiễm, sử dụng nhiên liệu, chất làm mát, chất bôi trơn, phụ gia, phân bón, nước hoặc hóa chất không được phê duyệt.
- Lỗi hoặc các vấn đề về hiệu suất do sử dụng nhiên liệu (ví dụ như xăng, dầu diesel hoặc dầu diesel sinh học) không tuân thủ các tiêu chuẩn tương ứng của ngành.

Các Quốc gia Khác ngoài Hoa Kỳ hoặc Canada

Khách hàng đã mua các sản phẩm của Toro xuất khẩu từ Hoa Kỳ hoặc Canada cần liên hệ với Nhà phân phối (Đại lý) Toro của mình để nhận chính sách đảm bảo áp dụng cho quốc gia, tỉnh hoặc tiểu bang tương ứng. Nếu bạn không hài lòng với dịch vụ của Nhà phân phối vì bất kỳ lý do nào, hoặc gặp khó khăn trong việc lấy thông tin đảm bảo, vui lòng liên hệ với Nhà nhập khẩu Toro.

- Tiếng ồn, độ rung, hao mòn và xuống cấp thông thường.
- "Hao mòn" thông thường bao gồm nhưng không giới hạn ở hư hỏng ghế do mài mòn hoặc ăn mòn, bề mặt sơn bị mài mòn, nhân móc hoặc cửa sổ bị trầy xước, v.v.

Phụ tùng

Phụ tùng được lên lịch thay thế theo bảo trì bắt buộc được bảo hành trong thời hạn tính đến thời gian thay thế theo lịch trình cho phụ tùng đó. Các phụ tùng được thay thế theo chế độ bảo hành này được bảo hành trong thời hạn bảo hành sản phẩm ban đầu và trở thành tài sản của Toro. Toro sẽ đưa ra quyết định cuối cùng liệu có sửa chữa hay thay thế bất kỳ phụ tùng hoặc phụ tùng lắp ráp hiện có nào hay không. Toro có thể sử dụng các phụ tùng tái sản xuất để sửa chữa theo bảo hành.

Bảo hành Ấc quy Chu kỳ xả sâu và Ấc quy Lithium-Ion:

Ấc quy chu kỳ xả sâu và Ấc quy Lithium-Ion được ghi cụ thể tổng số kilowatt-giờ mà chúng có thể cung cấp trong suốt thời gian sử dụng. Kỹ thuật vận hành, sạc lại và bảo trì có thể kéo dài hoặc giảm tổng thời gian sử dụng của ắc quy. Khi ắc quy trong sản phẩm này được tiêu thụ, lượng công việc hữu ích giữa các khoảng cách thời gian sạc sẽ giảm từ từ cho đến khi ắc quy bị chai hoàn toàn. Chủ sở hữu sản phẩm có trách nhiệm thay ắc quy bị chai do tiêu thụ thông thường. Chủ sở hữu sản phẩm có thể yêu cầu thay ắc quy trong thời gian bảo hành sản phẩm thông thường bằng chi phí của mình.
Lưu ý: (Chỉ dành cho ắc quy Lithium-Ion): Ắc quy Lithium-Ion chỉ được bảo hành theo tỷ lệ bắt đầu từ năm thứ 3 đến năm thứ 5 dựa trên thời gian sử dụng và kilowatt giờ đã sử dụng. Tham khảo *Hướng dẫn Vận hành* để biết thêm thông tin.

Chi phí Bảo trì do Chủ sở hữu chi trả

Điều chỉnh động cơ, bôi trơn, làm sạch và đánh bóng, thay bộ lọc, chất làm mát và hoàn thành bảo trì theo khuyến nghị là một số dịch vụ thông thường mà các sản phẩm Toro yêu cầu chủ sở hữu chi trả.

Điều kiện Chung

Sửa chữa do Nhà phân phối hoặc Đại lý được Ủy quyền của Toro thực hiện là biện pháp khắc phục duy nhất của bạn theo chế độ bảo hành này.

Công ty Toro hoặc Công ty Bảo hành Toro không chịu trách nhiệm pháp lý về thiệt hại gián tiếp, ngẫu nhiên hoặc do hậu quả liên quan đến sử dụng Sản phẩm Toro được bảo hành, bao gồm mọi chi phí hoặc lệ phí cung cấp thiết bị hoặc dịch vụ thay thế trong thời gian hợp lý xảy ra sự cố hoặc không sử dụng trong khi chờ hoàn thành sửa chữa theo chế độ bảo hành này. Ngoại trừ bảo hành Hệ thống khí thải được đề cập dưới đây, nếu được áp dụng, ngoài ra sẽ không có bảo hành rõ ràng nào khác. Tất cả các bảo hành ngầm định về khả năng thương mại và độ phù hợp cho việc sử dụng được giới hạn trong thời hạn của chế độ bảo hành rõ ràng này.

Một số tiểu bang không cho phép loại trừ trách nhiệm đối với các thiệt hại ngẫu nhiên hoặc do hậu quả, hoặc không cho phép giới hạn về khoảng thời gian bảo hành ngầm định, do đó, các trường hợp loại trách nhiệm bảo hành và giới hạn nêu trên có thể không áp dụng cho bạn. Chế độ bảo hành này cung cấp cho bạn các quyền pháp lý cụ thể và bạn cũng có thể có các quyền khác tùy theo từng tiểu bang.

Lưu ý về bảo hành động cơ:

Hệ thống Kiểm soát Khí thải trên Sản phẩm của bạn có thể được bảo hành theo yêu cầu đáp ứng bảo hành riêng do Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) Hoa Kỳ và/hoặc Ban Tài nguyên Khí California (CARB) thiết lập. Giới hạn về số giờ nêu trên không áp dụng cho Bảo hành Hệ thống Kiểm soát Khí thải. Tham khảo Tuyên bố về Bảo hành Kiểm soát Khí thải Động cơ được cung cấp kèm theo sản phẩm của bạn hoặc có trong tài liệu của nhà sản xuất động cơ để biết thông tin chi tiết